

Số: 442 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 21 tháng 5 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và quy trình nội bộ gồm 02 thủ tục hành chính mới; 05 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận và 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;


Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 47/TTr-SLĐTBVXH ngày 12/5/2021.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và quy trình nội bộ gồm 02 thủ tục hành chính mới và 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận; 01 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Phụ lục I, II kèm theo).

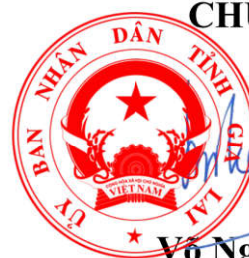
**Điều 2.** Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở lao động - Thương binh và Xã hội (Phụ lục III kèm theo).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (phòng CNTT);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Bru điện tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC, HCQT, NC.



CHỦ TỊCH

  
Võ Ngọc Thành



## PHỤ LỤC I

# DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THỦ TỤC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 442 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I. Danh mục thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</b>					
01	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể 1.009466	20 ngày làm việc, kể từ ngày các cơ quan giải quyết TTHC nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<p>- Cơ quan tiếp nhận: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công (Quầy số 3 - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).</p> <p>Địa chỉ: số 69 Hùng Vương - Tp. Pleiku - tỉnh Gia Lai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, tổ chức đại diện người sử dụng lao động cấp tỉnh, các doanh nghiệp đề nghị thành lập Hội đồng thương lượng tập thể và các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan để tham mưu, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phương án thành lập Hội đồng thương lượng tập thể. Trường hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị không thành lập Hội đồng thương lượng tập thể thì nêu rõ lý do.</p> <p>- Thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	Không	Bộ luật Lao động năm 2019; Thông tư số 10/2020/TT/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

02	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể 1.009467	07 ngày làm việc, kể từ ngày các cơ quan giải quyết TTHC nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<p>- Cơ quan tiếp nhận: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công (Quầy số 3 - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).</p> <p>Địa chỉ: số 69 Hùng Vương - Tp. Pleiku - tỉnh Gia Lai.</p> <p>- Thẩm quyền quyết định : Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019; Thông tư số 10/2020/TT/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
----	--	--	---	-------	--

## II. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

01	Cấp giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 1.000479	27 ngày làm việc, kể từ ngày các cơ quan giải quyết TTHC nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công (Quầy số 3 - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).</p> <p>Địa chỉ: số 69 Hùng Vương - Tp. Pleiku - tỉnh Gia Lai.</p> <p>- Thẩm quyền quyết định : Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	Không	- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.
02	Gia hạn giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 1.000464	22 ngày làm việc, kể từ ngày các cơ quan giải quyết TTHC nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công (Quầy số 3 - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).</p> <p>Địa chỉ: số 69 Hùng Vương - Tp. Pleiku - tỉnh Gia Lai.</p> <p>- Thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	Không	- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

			dân tỉnh.		
03	Cấp lại giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 1.000448	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi nội dung của giấy phép đã được cấp: 22 ngày làm việc, kể từ ngày các cơ quan giải quyết TTHC nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</li> <li>- Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép: 27 ngày làm việc, kể từ ngày các cơ quan giải quyết TTHC nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công (Quầy số 3 - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).</li> <li>Địa chỉ: số 69 Hùng Vương - Tp. Pleiku - tỉnh Gia Lai.</li> <li>- Thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.</li> </ul>
04	Thu hồi giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 1.000436	Đối với trường hợp chấm dứt hoạt động cho thuê lại theo đề nghị của doanh nghiệp cho thuê lại; doanh nghiệp giải thể hoặc bị Tòa án tuyên bố phá sản: 17 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của doanh nghiệp).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công (Quầy số 3 - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).</li> <li>Địa chỉ: số 69 Hùng Vương - Tp. Pleiku - tỉnh Gia Lai.</li> <li>- Thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.</li> </ul>

05	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động 1.000414	10 ngày làm việc, kể từ ngày các cơ quan giải quyết TTHC nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công (Quầy số 3 - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).</li> <li>Địa chỉ: số 69 Hùng Vương - Tp. Pleiku - tỉnh Gia Lai.</li> <li>- Thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> <li>- Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định đồng ý, doanh nghiệp nộp hồ sơ tại Ngân hàng nhận ký quỹ.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.</li> </ul>
<b>III. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</b>					
01	Đăng ký Nội quy lao động của doanh nghiệp	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan giải quyết TTHC nhận hồ sơ, nếu phát hiện nội dung trái pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công (Quầy số 3 - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).</li> <li>Địa chỉ: số 69 Hùng Vương - Tp. Pleiku - tỉnh Gia Lai.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2019.</li> </ul>

**PHỤ LỤC II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA CỬA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

T T	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
<b>I</b>	<b>Quy trình nội bộ thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</b>						
<b>01. Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	½ ngày làm việc	<b>Liên đoàn Lao động tỉnh; Các đơn vị liên quan</b>	<b>UBND tỉnh</b>	Người đại diện được cử bởi người sử dụng lao động và các tổ chức đại diện lao động tại cơ sở của doanh nghiệp tham gia thương lượng tập thể nộp hồ sơ theo quy định cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Các đơn vị liên quan kiểm tra, thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức phòng Lao động - Việc làm thuộc Sở LĐTBXH	14,5 ngày làm việc			
		Thẩm định trình phê duyet	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 ngày làm việc			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	01 ngày làm việc			
		<b>Tổng cộng</b>		<b>20 ngày làm việc</b>			

**02. Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	1/2 ngày làm việc	<b>Không</b>	<b>UBND tỉnh</b>	Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể đương nhiệm nộp hồ sơ theo quy định cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung quyết định Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức phòng Lao động - Việc làm thuộc Sở LĐTBXH	3,5 ngày làm việc			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày làm việc			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	01 ngày làm việc			
<b>Tổng cộng</b>				<b>07 ngày làm việc</b>			

**03. Cấp giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	½ ngày làm việc	<b>Không</b>	<b>UBND tỉnh</b>	Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét cấp giấy phép đối với doanh nghiệp.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức phòng Lao động - Việc làm thuộc Sở LĐTBXH	19,5 ngày làm việc			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	06 ngày làm việc			

4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	01 ngày làm việc			
<b>Tổng cộng</b>				<b>27 ngày làm việc</b>			

#### 04. Gia hạn giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	½ ngày làm việc	<b>Không</b>	<b>UBND tỉnh</b>	Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét gia hạn giấy phép đối với doanh nghiệp.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức phòng Lao động - Việc làm thuộc Sở LĐTBXH	14,5 ngày làm việc			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	06 ngày làm việc			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	01 ngày làm việc			
<b>Tổng cộng</b>				<b>22 ngày làm việc</b>			

#### 05. Cấp lại giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	½ ngày	<b>Không</b>	<b>UBND tỉnh</b>	Doanh nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
---	--------	-----------------	---	--------	--------------	------------------	---



2	Bước 2		Công chức phòng LĐVL thuộc Sở LĐTBXH	- 14,5 ngày (đối với trường hợp thay đổi nội dung); - 22,5 ngày (đối với trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang tỉnh khác)			Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh quyết định cấp lại giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	- 06 ngày (đối với trường hợp thay đổi nội dung); - 03 ngày (đối với trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang tỉnh khác)			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	- 01 ngày (đối với trường hợp thay đổi nội dung); - 01 ngày (đối với trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang tỉnh khác)			
<b>Tổng cộng</b>				- 22 ngày (đối với trường hợp thay đổi nội dung); - 27 ngày (đối với trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang tỉnh khác)			

#### 06. Thu hồi giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	½ ngày làm việc	<b>Không</b>	<b>UBND tỉnh</b>	Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức phòng Lao động - Việc làm thuộc Sở LĐTBXH	9,5 ngày làm việc			

		Thẩm định trình phê duyet	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh				xét thu hồi giấy phép đối với doanh nghiệp.
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	06 ngày làm việc			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	01 ngày làm việc			
		<b>Tổng cộng</b>		<b>17 ngày làm việc</b>			

#### 07. Rút tiền kỹ quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	½ ngày	<b>Không</b>	<b>UBND tỉnh</b>	Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét có văn bản chấp thuận rút tiền kỹ quỹ.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức phòng Lao động - Việc làm thuộc Sở LĐTBXH	4,5 ngày làm việc			
		Thẩm định trình phê duyet	Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 ngày làm việc			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	01 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		<b>10 ngày làm việc</b>			

<b>II Quy trình thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</b>							
<b>1. Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	½ ngày làm việc	<b>Không</b>	<b>Không</b>	Doanh nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xem xét, nếu phát hiện nội dung trái pháp luật thì gửi văn bản thông báo và hướng dẫn sửa đổi, bổ sung, đăng ký lại nội quy lao động
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức phòng Lao động - Việc làm thuộc Sở LĐTBXH	3.5 ngày làm việc			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng LĐVL trình Lãnh đạo Sở				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Phê duyệt	02 ngày làm việc			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh, Quầy số 3, Sở LĐTBXH	01 ngày làm việc			
		<b>Tổng cộng</b>		<b>7 ngày làm việc</b>			

**PHỤ LỤC III**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CỬA SỔ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

<b>STT</b>	<b>Mã hồ sơ TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Quyết định công bố</b>
01	2.002103	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp	318/QĐ-UBND ngày 04/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh